

**BÁO CÁO**

**Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024**

Trên cơ sở báo cáo của 20/22 bộ, ngành<sup>1</sup>, 63/63 Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và qua theo dõi công tác thi hành pháp luật (THPL) về xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC), căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 17 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020 (Luật XLVPHC), Bộ Tư pháp báo cáo công tác này trong năm 2024 (từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/12/2024) như sau:

**Phần thứ nhất**

**TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ CÔNG TÁC THPL VỀ XLVPHC**

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT XLVPHC VÀ CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH LUẬT**

**1. Tại các bộ, ngành**

Nhằm tiếp tục tổ chức thi hành hiệu quả Luật XLVPHC và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, trong năm 2024, hầu hết các bộ, ngành đã quan tâm, chú trọng việc ban hành kế hoạch riêng về công tác THPL về XLVPHC<sup>2</sup> hoặc lồng ghép công tác này vào các kế hoạch công tác khác. Trên cơ sở kế hoạch chung của bộ, các cơ quan, đơn vị thuộc bộ đã chủ động xây dựng và ban hành các chương trình, kế hoạch riêng hoặc lồng ghép trong các kế hoạch thanh tra, kiểm tra đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm phù hợp với nhu cầu thực tiễn của cơ quan, đơn vị mình.

Bên cạnh đó, hầu hết các bộ, ngành đều chủ động, thường xuyên ban hành văn bản chỉ đạo, quán triệt các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình thực hiện nghiêm Luật XLVPHC và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật<sup>3</sup>.

<sup>1</sup> Bộ Giáo dục và Đào tạo, Kiểm toán Nhà nước không có báo cáo.

<sup>2</sup> Bộ Công Thương, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Quốc phòng, Bộ Thông tin và Truyền thông...

<sup>3</sup> Ví dụ: (i) Tại Bộ Giao thông vận tải, Thanh tra Bộ ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tập trung vào công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính: Văn bản số 1540/TTr-PCN ngày 26/12/2023 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ; văn bản số 415/TTr-PCN ngày 17/4/2024 về việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm nhằm đảm bảo trật tự, an toàn giao thông trong dịp nghỉ Lễ 30/4/2024, 01/5/2024;...

Đối với Bộ Tư pháp, ngày 19/12/2023, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Quyết định số 3128/QĐ-BTP về phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2024 của Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật (Cục QLXLVPHC&TDTHPL), trong đó trực tiếp có nội dung các hoạt động về quản lý công tác THPL về XLVPHC.

## 2. Tại các địa phương

Trong năm 2024, công tác triển khai thi hành Luật XLVPHC và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật ngày càng được UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm thực hiện. Theo Báo cáo từ 63 UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, hầu hết các địa phương đã ban hành kế hoạch riêng để triển khai, tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về XLVPHC trên địa bàn<sup>4</sup>; một số địa phương còn lại đã lồng ghép nội dung chỉ đạo triển khai thi hành Luật XLVPHC và văn bản quy định chi tiết thi hành Luật trong kế hoạch hoạt động hoặc kế hoạch công tác tư pháp hằng năm.

Bên cạnh đó, để thực hiện kịp thời, có hiệu quả các quy định pháp luật về XLVPHC, hướng dẫn, chấn chỉnh công tác THPL về XLVPHC trên địa bàn, nhiều địa phương<sup>5</sup> cũng đã chủ động, thường xuyên quán triệt, chỉ đạo ban hành các văn bản tiếp tục triển khai thi hành Luật XLVPHC, Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (Nghị định số 118/2021/NĐ-CP); Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (Nghị định số 19/2020/NĐ-CP); Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn; Thông tư số 01/2023/TT-BTP ngày 16/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 20/2016/NĐ-CP ngày 30/3/2016 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính (Nghị định số

---

(ii) Tại Bộ Văn Hóa, Thể thao và Du lịch, Thanh tra Bộ, Vụ Pháp chế ban hành các văn bản: Công văn số 816/BVHTTDL-PC ngày 01/3/2024 về tăng cường kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật; Công văn số 1407/BVHTTDL-PC ngày 05/4/2024 siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm và tính chủ động, tích cực của đội ngũ công chức, gắn với tăng cường kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn kịp thời và kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, “*lợi ích nhóm*”, “*lợi ích cục bộ*” trong thi hành pháp luật;...

<sup>4</sup> Ví dụ: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Tuyên Quang, Đồng Tháp, Vĩnh Phúc, Khánh Hòa, Phú Thọ, Thái Bình, Lai Châu, An Giang, Lào Cai, Đồng Nai, Thái Nguyên, Quảng Ngãi, Hải Phòng, Kiên Giang, Ninh Bình, Quảng Trị, Sơn La, Thành phố Hồ Chí Minh, Cà Mau, Bạc Liêu, Tiền Giang, Quảng Bình, Bình Phước, Sóc Trăng, Gia Lai...

<sup>5</sup> UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Bạc Liêu, Thừa Thiên Huế, Đồng Tháp, Lâm Đồng, Ninh Thuận, Quảng Nam, Quảng Bình, Tuyên Quang, Hậu Giang, Điện Biên, Thái Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Hà Nội, Cần Thơ, Vĩnh Phúc, Cao Bằng, Đồng Nai...

20/2016/NĐ-CP) và các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính (XPVPHC) trong các lĩnh vực quản lý nhà nước mới được ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung nhằm tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng nội dung của Luật và các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật.

## **II. CÔNG TÁC XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ XLVPHC**

### **1. Tại các bộ, ngành**

Trong năm 2024, các bộ, ngành gồm Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Bộ Tài Nguyên và Môi trường, Bộ Công an đã chủ trì soạn thảo, trình Chính phủ ban hành các Nghị định quy định về XPVPHC trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình. Đối với các dự thảo văn bản không được giao chủ trì soạn thảo, các bộ, ngành đã cử công chức tham gia Ban soạn thảo, Tổ biên tập, tham gia góp ý bằng văn bản, tham gia các Hội đồng thẩm định đối với các dự thảo Nghị định quy định XPVPHC theo đề nghị của cơ quan chủ trì soạn thảo.

Tính đến ngày 14/12/2024, tổng số văn bản được Chính phủ ban hành để quy định chi tiết Luật XLVPHC là 90 nghị định, không bao gồm các nghị định đã bị thay thế (chi tiết tại **Phụ lục III** kèm theo Báo cáo này). Trong đó có 07 nghị định quy định về các vấn đề chung; 03 nghị định quy định về các biện pháp xử lý hành chính; số nghị định còn lại (80 nghị định) quy định về XPVPHC trong các lĩnh vực quản lý nhà nước. Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp đã và đang tiếp tục phối hợp các bộ, ngành trong việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy định của Luật XLVPHC, Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

Tại Bộ Tư pháp, thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ giao, trong năm 2024, Bộ Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP và Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP.

Đối với công tác hợp nhất văn bản, năm 2024, sau khi Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung, các bộ, ngành được giao chủ trì soạn thảo đã chủ động hợp nhất Nghị định XPVPHC theo thẩm quyền<sup>6</sup>.

---

<sup>6</sup> (i) Bộ Tư pháp đã hợp nhất Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã và Nghị định số 117/2024/NĐ-CP ngày 18/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã. (ii) Bộ Khoa học và Công nghệ đã hợp nhất Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng

Về việc triển khai dự án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính (CSDLQG về XLVPHC), hiện nay, Bộ Tư pháp đang thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi dự án CSDLQG về XLVPHC – Giai đoạn 1 và tiếp tục triển khai các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật về đầu tư công và quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

## 2. Tại các địa phương

Trong năm 2024, một số địa phương đã thực hiện sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để tăng cường quản lý nhà nước về công tác XLVPHC trên địa bàn<sup>7</sup>. Nhìn chung, số lượng các địa phương ban hành văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính không nhiều, phần lớn các địa phương tập trung vào việc tham gia ý kiến góp phần xây dựng, hoàn thiện các dự thảo nghị định quy định chi tiết Luật XLVPHC và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Bên cạnh đó, căn cứ hướng dẫn, chỉ đạo của các bộ, ngành, các địa phương đã thường xuyên thực hiện công tác rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật về XLVPHC; tổng hợp, phản ánh về những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thi hành Luật XLVPHC, các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật. Hầu hết, các địa phương đều có văn bản đề xuất, kiến nghị các bộ, ngành xem xét sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật hoặc hướng dẫn theo thẩm quyền việc áp dụng pháp luật về XLVPHC để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn, đặc biệt là các vấn đề phát sinh thuộc lĩnh vực trật tự xây dựng, đất đai, giao thông đường bộ, bảo vệ môi trường, y tế, trật tự, an toàn xã hội. Ngoài ra, đối với việc xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính

---

hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử và Nghị định số 46/2024/NĐ-CP ngày 04/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ;...

<sup>7</sup> Ví dụ:

(i) Thành phố Hải Phòng: Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định một số chính sách hỗ trợ cho công tác cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định về phân cấp lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố.

(ii) Tỉnh Long An: Quyết định số 19/2024/QĐ-UBND ngày 21/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bãi bỏ Quyết định số 62/2015/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện quản lý nhà nước công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Long An.

(iii) Tỉnh Tuyên Quang: Quyết định số 08/2024/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

(iv) Tỉnh Cao Bằng: Quyết định số 18/2024/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý VPHC trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

(v) Tỉnh Sóc Trăng: Quyết định số 53/2024/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định các trường hợp vi phạm mà việc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất không có tính khả thi trên thực địa và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi hủy hoại đất trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

(CSDL về XLVPHC) chính trong phạm vi địa phương, thực hiện quy định tại khoản 4 Điều 39 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP, năm 2024, một số địa phương đã triển khai phần mềm cơ sở dữ liệu về XLVPHC<sup>8</sup>, ban hành các quy chế trong việc quản lý, sử dụng nhằm nâng cao hiệu quả của phần mềm cơ sở dữ liệu về XLVPHC<sup>9</sup>.

### **III. CÔNG TÁC PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT, HƯỚNG DẪN, TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ VỀ PHÁP LUẬT XLVPHC**

#### **1. Tại các bộ, ngành**

Năm 2024, các bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao đã tích cực, chủ động, kịp thời triển khai các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành, tổ chức tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật dưới nhiều hình thức đa dạng, hiệu quả, như: Tổ chức các hội nghị triển khai, hội nghị trực tuyến hoặc trực tiếp; đăng tải tin, bài hoặc các văn bản quy phạm pháp luật trên cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; phát hành các ấn phẩm sách, báo, tạp chí, tài liệu, tờ gấp; xây dựng các nội dung, chuyên đề tuyên truyền qua hệ thống loa phát thanh, đài phát thanh, truyền hình và phương tiện thông tin đại chúng khác; hỗ trợ, giải đáp thắc mắc của các doanh nghiệp, người dân về quy định pháp luật<sup>10</sup>.

<sup>8</sup> Ví dụ:

(i) UBND tỉnh Long An đã có Văn bản số 1335/UBND-NCTCD ngày 06/02/2024 về việc triển khai sử dụng Phần mềm quản lý CSDL về XPVPHC tỉnh Long An. Theo đó, phần mềm quản lý CSDL về XPVPHC tỉnh Long An được triển khai vận hành tại 158 đơn vị, 164 tài khoản được cấp để khai thác, sử dụng.

(ii) UBND tỉnh Quảng Bình tiếp tục chỉ đạo Sở Tư pháp tiếp tục xây dựng khai phần mềm CSDL về XLVPHC (giai đoạn 2), đến nay, phần mềm đã được hoàn thiện và triển khai cho toàn bộ các cơ quan, đơn vị của người có thẩm quyền XPVPHC.

<sup>9</sup> Ví dụ:

(i) UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định số 51/2023/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 ban hành Quy chế quản lý, cung cấp, cập nhật và khai thác, sử dụng CSDL về XLVPHC chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để việc triển khai Phần mềm quản lý CSDL về XLVPHC chính trên địa bàn tỉnh được thực hiện đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về XLVPHC.

(ii) UBND tỉnh Lai Châu có Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 05/7/2024 ban hành Quy chế quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng CSDL về XLVPHC chính tỉnh Lai Châu để tạo hành lang pháp lý giúp các sở, ngành, địa phương quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng thông tin về xử lý vi phạm hành chính trên CSDL về XLVPHC chính của tỉnh đảm bảo tính chủ động, đồng bộ, thống nhất.

<sup>10</sup> Ví dụ:

(i) Bộ Quốc phòng tiếp tục đưa nội dung tuyên truyền, phổ biến Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật vào Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Quốc phòng để tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, chiến sĩ trong toàn quân. Tổ chức tập huấn công tác pháp chế, xử lý vi phạm hành chính cho các cơ quan, đơn vị, trong đó có chuyên đề về công tác XLVPHC; các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền XLVPHC cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng đã tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn kỹ năng, nghiệp vụ triển khai thi hành và áp dụng pháp luật về XLVPHC cho cán bộ, chiến sĩ bằng hình thức trực tiếp, gián tiếp, thông qua giao ban hoặc phát tài liệu.

(ii) Bộ Khoa học và Công nghệ: Tổ chức Hội nghị tập huấn Thanh tra chuyên ngành khoa học và công nghệ năm 2024 từ ngày 08-10/5/2024 cho công chức làm công tác thanh tra chuyên ngành và thanh tra viên của 63 Sở Khoa học và Công nghệ địa phương tại thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Hội nghị đã thu hút 400 đại biểu tham dự, mang lại hiệu quả tích cực cho công tác thanh tra ngành khoa học và công nghệ.

Thực hiện Quyết định số 2183/QĐ-BTP ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp<sup>11</sup>, Bộ Tư pháp đã tổ chức 02 Hội nghị Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung của Nghị định số 117/2024/NĐ-CP ngày 18/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã tại thành phố Hà Nội (ngày 25/11/2024) và tại Thành phố Hồ Chí Minh (ngày 29/11/2024). Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp đã tổ chức nhiều hội nghị tập huấn chuyên sâu về pháp luật XLVPHC<sup>12</sup>; có nhiều văn bản hướng dẫn nghiệp vụ, trả lời kiến nghị; tham gia giảng dạy, hỗ trợ cử báo cáo viên tại nhiều Hội nghị tập huấn về công tác THPL về XLVPHC do các bộ, ngành, địa phương tổ chức. Qua đó, thực hiện phổ biến, quán triệt đầy đủ, kịp thời những nội dung mới của các văn bản quy định chi tiết Luật XLVPHC, góp phần nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ về quản lý XLVPHC, nâng cao chất lượng công tác THPL về XLVPHC.

## 2. Tại các địa phương

Công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật về XLVPHC được UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm, chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện thực hiện. Ngoài cách thức tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật về XLVPHC hoặc phổ biến, tuyên truyền thông qua phương tiện thông tin đại chúng, các địa phương còn biên soạn, phát hành tài liệu tuyên truyền dưới hình thức cẩm nang, tờ gấp, văn bản triển khai; tổ chức các cuộc thi

---

(iii) Bộ Giao thông vận tải: Có văn bản hướng dẫn một số địa phương về hoạt động thanh tra chuyên ngành, xử phạt vi phạm hành chính và trả lời câu hỏi Chuyên mục “*Hỏi đáp pháp luật*” và “*Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp*” trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ.

(iv) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Bộ đã tổ chức Hội nghị triển khai công tác thanh tra hành chính năm 2024 và tập huấn nghiệp vụ thanh tra (tại Thành phố Hà Nội); Hội nghị triển khai công tác thanh tra chuyên ngành VHTTDL năm 2024 và tập huấn nghiệp vụ thanh tra (tại Thành phố Cần Thơ); Hội nghị quán triệt chỉ đạo của Bộ trưởng về xử lý và giải quyết đơn thư; phổ biến, hướng dẫn thực hiện quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 (tại tỉnh Thừa Thiên Huế); Hội nghị tập huấn nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành VHTTDL; phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực VHTTDL khu vực miền Trung, Tây nguyên (tại tỉnh Quảng Bình); Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính cho thanh tra các tỉnh miền Nam (tại tỉnh Tiền Giang). Tổng số đại biểu tham dự các Hội nghị là khoảng 600 người.

<sup>11</sup> Quyết định 2183/QĐ-BTP ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Ban hành Kế hoạch tổ chức Hội nghị “*Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung của Nghị định số 117/2024/NĐ-CP ngày 18/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã*”.

<sup>12</sup> Hội nghị tập huấn kỹ năng nghiệp vụ chuyên sâu về xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến thực hành kinh doanh có trách nhiệm tại Thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Hà Nội; Hội nghị tập huấn chuyên sâu về áp dụng các biện pháp xử lý hành chính; Hội nghị tập huấn chuyên sâu về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;...

trực tuyến, hội thi tìm hiểu quy định về pháp luật XLVPHC; phát thanh lưu động và cố định trên hệ thống loa phát thanh; đăng tải bài viết trên Cổng thông tin điện tử và thông qua các ứng dụng mạng xã hội như zalo, facebook; tổ chức chiếu phim tuyên truyền quy định pháp luật về XLVPHC,... Đối với công tác tập huấn, các địa phương đã chủ động ban hành kế hoạch và tổ chức các hội nghị tập huấn chuyên sâu về XLVPHC đến các cán bộ, công chức thực hiện công tác THPL về XLVPHC nhằm nâng cao kỹ năng nghiệp vụ trong công tác này; đồng thời, cử các đại biểu tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về áp dụng pháp luật và quản lý công tác THPL về XLVPHC do Bộ Tư pháp và các bộ, ngành tổ chức.

#### **IV. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA VIỆC THPL VỀ XLVPHC**

Trong năm 2024, công tác kiểm tra việc THPL về XLVPHC tiếp tục là một trong những mặt hoạt động được các bộ, ngành, địa phương quan tâm, chú trọng, thực hiện ngày càng bài bản.

##### **1. Tại các bộ, ngành**

Trên cơ sở quy định của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP, nhiều bộ, ngành đã ban hành kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác THPL về XLVPHC<sup>13</sup>. Phần lớn các bộ, ngành đều xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra, trong đó lồng ghép nội dung kiểm tra, thanh tra về XPVPHC đối với lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của mình. Bên cạnh đó, một số bộ, ngành đã ban hành kế hoạch kiểm tra riêng về XLVPHC nhằm tăng cường hơn nữa công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động này<sup>14</sup>. Qua công tác kiểm tra cho thấy, hầu hết các cơ quan, đơn vị được kiểm tra đã quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật về XLVPHC, thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện những vướng mắc, bất cập để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế, việc áp dụng pháp luật XLVPHC cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ,... Thông qua công tác kiểm tra, các bộ, ngành có cơ

<sup>13</sup> Bộ Quốc phòng đã tiến hành kiểm công tác THPL về XLVPHC 08 cuộc/16 đơn vị, trong đó, Bộ Quốc phòng đã kiểm tra 152 hồ sơ XPVPHC của 52 đơn vị Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển; Bộ Khoa học và Công nghệ đã triển khai 112 cuộc kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về các lĩnh vực về khoa học và công nghệ, trong đó đã tiến hành kiểm tra về công tác XPVPHC trong các lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân, sở hữu công nghiệp, lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng,...; Bộ Tài nguyên và Môi trường đã triển khai 02 cuộc kiểm tra công tác THPL về XLVPHC tại Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Thanh Hóa; Bộ Tài chính đã trực tiếp kiểm tra các đơn vị thuế, hải quan, kho bạc nhà nước và Sở Tài chính ở 02 tỉnh (Hậu Giang, Gia Lai). Bên cạnh đó, tại các đơn vị trực thuộc Bộ Tài chính cũng đã tổ chức các cuộc kiểm tra, trong đó có nội dung về XLVPHC: (i) Tổng cục Thuế kiểm tra 03 Cục Thuế tỉnh Yên Bái, Ninh Thuận và Long An; (ii) Tổng cục Hải quan đã thực hiện kiểm tra nội bộ công tác pháp chế tại 02 Cục Hải quan Quảng Bình, Quảng Ngãi; (iii) Kho bạc Nhà nước đã thực hiện kiểm tra 05 Kho bạc Nhà nước tỉnh, thành phố: Kho bạc Nhà nước Bà Rịa - Vũng Tàu, Vĩnh Long, Quảng Nam, Bến Tre, Vĩnh Phúc; Bộ Lao động, thương binh và xã hội kiểm tra công tác THPL về XLVPHC tại 02 đơn vị: Cục Quản lý lao động nước ngoài và Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai;...

<sup>14</sup> Ví dụ: Bộ Công Thương; Bộ Công an; Bộ Tài chính; Bộ Giao thông vận tải; Bảo hiểm xã hội Việt Nam...

sở để xem xét, đánh giá tình hình, trách nhiệm THPL về XLVPHC; phát hiện những hạn chế, vướng mắc, bất cập, sai sót, vi phạm trong THPL và xử lý, kiến nghị xử lý theo thẩm quyền.

Đối với Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Quyết định số 355/QĐ-BTP ngày 14/3/2024 về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024 và Quyết định số 1707/QĐ-BTP ngày 17/9/2024 về việc kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản. Theo đó, Bộ Tư pháp đã tổ chức 04 Đoàn kiểm tra liên ngành tình hình THPL về XLVPHC tại Bộ Giáo dục và Đào tạo; các tỉnh Quảng Nam, Bạc Liêu, Tây Ninh; 02 Đoàn kiểm tra liên ngành tình hình THPL về XLVPHC trong lĩnh vực thủy sản tại các tỉnh Bình Định và Phú Yên. Nhìn chung, công tác THPL về XLVPHC của các bộ, ngành, địa phương đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận. Tuy nhiên, việc XPVPHC tại các cơ quan, đơn vị này vẫn còn có một số sai sót về thủ tục và việc tổ chức thi hành quyết định xử phạt còn chưa triệt để.

## **2. Tại các địa phương**

Qua tổng hợp báo cáo của UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, hầu hết các địa phương đã ban hành các kế hoạch kiểm tra công tác THPL về XLVPHC<sup>15</sup>. Nhiều Đoàn kiểm tra công tác THPL về XLVPHC đã được thành lập để kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định XPVPHC, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính,... Sau các cuộc kiểm tra, các Đoàn kiểm tra đều ban hành các Kết luận kiểm tra theo quy định pháp luật. Thông qua hoạt động kiểm tra công tác THPL về XLVPHC, các địa phương đã phát hiện, chấn chỉnh, xử lý kịp thời những sai sót, vi phạm trong quá trình THPL về XLVPHC và tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình áp dụng pháp luật về XLVPHC, qua đó, góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong việc tổ chức thực hiện, áp dụng pháp luật và bảo đảm hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật về XLVPHC.

## **Phần thứ hai**

# **TÌNH HÌNH THỰC THI VÀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XLVPHC**

## **I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC XPVPHC<sup>16</sup>**

### **1. Số vụ việc vi phạm và số đối tượng bị XPVPHC**

<sup>15</sup> Quảng Ninh; Đồng Tháp; Vĩnh Phúc; Khánh Hòa; Hà Nội; Thái Bình; Lai Châu; An Giang; Lào Cai; Đồng Nai; Thái Nguyên; Quảng Ngãi; Hải Phòng; Kiên Giang; Ninh Bình; Quảng Trị; Sơn La; Thành phố Hồ Chí Minh; Cà Mau...

<sup>16</sup> Số liệu tại mục này không bao gồm số liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Kiểm toán Nhà nước.



- **Tổng số vụ việc vi phạm đã bị xử phạt: 6.396.806** vụ việc<sup>17</sup>, tăng 2.252.166 vụ việc (khoảng 54,3%) so với cùng kỳ năm 2023.

- **Số vụ việc bị chuyển truy cứu trách nhiệm hình sự: 322.333** vụ việc (chiếm 5,04% tổng số vụ việc bị XPVPHC).

- **Số vụ do cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự chuyển đến để XPVPHC: 38.485** vụ việc (chiếm 0,6% tổng số vụ việc bị XPVPHC).

- **Số vụ áp dụng biện pháp thay thế nhắc nhở đối với người chưa thành niên: 24.114** vụ (chiếm 0,38% tổng số vụ việc bị XPVPHC).

- **Tổng số đối tượng bị xử phạt: 5.531.109** đối tượng, tăng 927.022 đối tượng (khoảng 20,13%) so với cùng kỳ năm 2023.

## **2. Kết quả thi hành quyết định XPVPHC**

- **Tổng số quyết định XPVPHC đã ban hành: 5.008.109** quyết định, tăng 454.506 quyết định (khoảng 9,98%) so với cùng kỳ năm 2023.

- **Tổng số quyết định XPVPHC đã thi hành: 4.474.548** quyết định, tăng 818.080 quyết định (khoảng 22,37%) so với cùng kỳ năm 2023.

- **Số quyết định chưa thi hành xong: 92.267** quyết định, giảm 30.517 quyết định (khoảng 24,85%) so với cùng kỳ năm 2023.

- **Tổng số tiền phạt thu được: 14.153.176.145.718** đồng, tăng 514.300.359.885 đồng (khoảng 3,77%) so với cùng kỳ năm 2023.

- **Số tiền nộp do chậm thi hành quyết định xử phạt tiền: 61.176.156.025** đồng.

- **Tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu: 289.901.280.419** đồng, giảm 90.090.855.134 đồng (khoảng 23,7%) so với cùng kỳ năm 2023.

- **Các khoản tiền khác thu từ XPVPHC: 220.684.418.243** đồng.

- **Số quyết định XPVPHC bị cưỡng chế thi hành là: 3.730** quyết định, giảm 241 quyết định so với cùng kỳ năm 2023.

- **Số quyết định hoãn, giảm, miễn thi hành phạt tiền: 28.557** quyết định, tăng 24.187 quyết định so với cùng kỳ năm 2023.

- **Số lượng quyết định bị khiếu nại, khởi kiện: 508** vụ, giảm 127 quyết định so với cùng kỳ năm 2023.

<sup>17</sup> Bao gồm cả các quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả theo Điều 65 Luật XLVPHC.

Kết quả công tác XPVPHC chi tiết được thể hiện tại **Phụ lục I** kèm theo Báo cáo này.

## II. KẾT QUẢ ÁP DỤNG CÁC BPXLHC VÀ CÁC BIỆN PHÁP THAY THẾ XLVPHC

**1. Tổng số đối tượng bị đề nghị áp dụng các BPXLHC<sup>18</sup>: 42.847** đối tượng, tăng 6.550 đối tượng, khoảng 18,05% so với cùng kỳ năm 2023, trong đó:

- Số lượng đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn (GDTXPTT): **7.198** đối tượng, chiếm khoảng 16,8% tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC;

- Số lượng đối tượng bị đề nghị áp dụng các BPXLHC do Tòa án nhân dân (TAND) cấp huyện quyết định<sup>19</sup>: **35.649** đối tượng, chiếm 83,2% tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC, trong đó:

- + Số lượng đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào TGD: **260** đối tượng;

- + Số lượng đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào CSGDBB: **1.791** đối tượng;

- + Số lượng đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào CSCNBB: **33.598** đối tượng.

**2. Tổng số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC<sup>20</sup>: 41.856** đối tượng, tăng 6.952 đối tượng (khoảng 19,92% so với cùng kỳ năm 2023), trong đó:

<sup>18</sup> Số liệu trên được tổng hợp trên cơ sở Báo cáo của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Theo Báo cáo số 151/BC-BCA-V03 ngày 20/01/2025 của Bộ Công an, trong năm 2024, Công an các đơn vị, địa phương đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC đối với **41.191** đối tượng. Trong đó, có **7.140** đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp GDTXPTT, giảm **757** đối tượng (bằng 9,6%) so với năm 2023; **409** đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào TGD, tăng **61** đối tượng (bằng 17,6%) so với năm 2023; **2.542** đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào CSGDBB, tăng **2.145** đối tượng (bằng 632%) so với năm 2023.

<sup>19</sup> Số liệu trên được tổng hợp trên cơ sở Báo cáo của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Theo Công văn số 110/TANDTC-TH ngày 24/12/2024 của Tòa án nhân dân tối cao, trong năm 2024, các Tòa án nhân dân cấp huyện phải giải quyết **38.347** hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC tại Tòa án; đã giải quyết **37.641** hồ sơ, đạt 98,15% (trong đó chuyển hồ sơ 52 trường hợp, đình chỉ 768 trường hợp, không áp dụng 67 trường hợp, áp dụng 36.754 trường hợp). Trong số 36.754 trường hợp Tòa án ra quyết định áp dụng BPXLHC, có 345 trường hợp bị áp dụng biện pháp đưa vào TGD, 854 trường hợp bị áp dụng đưa vào CSGDBB, 35.555 trường hợp bị áp dụng đưa vào CSCNBB.

<sup>20</sup> Số liệu trên được tổng hợp trên cơ sở Báo cáo của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Theo Báo cáo số 151/BC-BCA-V03 ngày 20/01/2025 của Bộ Công an, trong năm 2024, có tổng số **11.421** đối tượng bị áp dụng các BPXLHC. Trong đó, có **6.676** đối tượng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, giảm **940** đối tượng (bằng 12,3%) so với năm 2023; **348** đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, tăng **30** đối tượng (bằng 9,4%) so với năm 2023; **2.210** đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào CSGDBB, tăng **1.868** đối tượng so với năm 2023. Trong các BPXLHC nêu trên, biện pháp được áp dụng nhiều nhất là giáo dục tại xã, phường, thị trấn (chiếm 58,5%), biện pháp được áp dụng ít nhất là đưa vào trường giáo dưỡng (chiếm 3%).

- Số lượng đối tượng bị áp dụng biện pháp GDTXPTT theo quyết định của Chủ tịch UBND cấp xã: **6.757** đối tượng, chiếm khoảng 16,14% số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC;

- Số lượng đối tượng bị áp dụng các BPXLHC do TAND cấp huyện quyết định là **35.099** đối tượng<sup>21</sup>, chiếm khoảng 83,86% số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC, trong đó:

+ Số lượng đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào TGD: **235** đối tượng; chiếm khoảng 0,56% số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC;

+ Số lượng đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào CSGDBB: **1.763** đối tượng; chiếm khoảng 4,21% số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC;

+ Số lượng đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào CSCNBB<sup>22</sup>: **33.101** đối tượng; chiếm khoảng 79,08% số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC.

**3. Tổng số người chưa thành niên bị áp dụng biện pháp thay thế XLVPHC quản lý tại gia đình<sup>23</sup>: 494 đối tượng.**

**4. Tổng số người chưa thành niên được áp dụng biện pháp thay thế giáo dục dựa vào cộng đồng<sup>24</sup>: 03 đối tượng.**

**5. Tình hình tổ chức thi hành các quyết định áp dụng các BPXLHC<sup>25</sup>**

- Tình hình thi hành các quyết định áp dụng BPXLHC GDTXPTT như sau:

+ **5.474** đối tượng đang chấp hành quyết định GDTXPTT;

+ **40** đối tượng được tạm đình chỉ chấp hành quyết định;

<sup>21</sup> Số liệu trên được tổng hợp trên cơ sở Báo cáo của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Theo Công văn số 110/TANDTC-TH ngày 24/12/2024 của Tòa án nhân dân tối cao, năm 2024, trong số **36.754** trường hợp Tòa án ra quyết định áp dụng BPXLHC, có **345** trường hợp bị áp dụng biện pháp đưa vào TGD, **854** trường hợp bị áp dụng đưa vào CSGDBB, **35.555** trường hợp bị áp dụng đưa vào CSCNBB.

<sup>22</sup> Theo Báo cáo số 11/BC-LĐTBXH ngày 19/01/2025 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, năm 2024, các cơ sở cai nghiện ma túy trên cả nước đã điều trị, cai nghiện ma túy cho 74.805 người nghiện ma túy.

<sup>23</sup> Biện pháp thay thế XLVPHC quản lý tại gia đình chỉ áp dụng đối với người chưa thành niên bị áp dụng BPXLHC GDTXPTT; không áp dụng đối với đối tượng bị áp dụng BPXLHC đưa vào TGD, đưa vào CSGDBB, đưa vào CSCNBB.

<sup>24</sup> Biện pháp thay thế XLVPHC giáo dục dựa vào cộng đồng chỉ áp dụng đối với người chưa thành niên bị áp dụng BPXLHC đưa vào TGD; không áp dụng đối với đối tượng bị áp dụng BPXLHC GDTXPTT, đưa vào CSGDBB, đưa vào CSCNBB.

<sup>25</sup> Số liệu trên được tổng hợp trên cơ sở Báo cáo của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Theo Báo cáo số 151/BC-BCA-V03 ngày 20/01/2025 của Bộ Công an, trong năm 2024, trong tổng số **36.870** đối tượng đang chấp hành quyết định áp dụng các BPXLHC, có **499** đối tượng được tạm đình chỉ chấp hành quyết định; **776** đối tượng được giảm thời hạn chấp hành quyết định; **44** đối tượng được hoãn chấp hành quyết định; **12** đối tượng được miễn chấp hành quyết định.

Theo Công văn số 203/TANDTC-TH ngày 21/12/2023 của Tòa án nhân dân tối cao, trong năm 2023, các Tòa án đã xem xét, giải quyết **7.313** trường hợp đề nghị hoãn, miễn chấp hành, giảm thời hạn, tạm đình chỉ hoặc miễn chấp hành phần thời gian áp dụng BPXLHC còn lại; đã giải quyết **7.563** trường hợp (đạt 99,8%).

- + 0 đối tượng được miễn chấp hành phần thời gian còn lại của quyết định.
- Tình hình thi hành các quyết định áp dụng các BPXLHC do TAND cấp huyện quyết định (đưa vào TGD, CSGDBB và CSCNBB)<sup>26</sup>:
- + 34.686 đối tượng đang chấp hành các quyết định;
- + 404 đối tượng được tạm đình chỉ chấp hành quyết định;
- + 1.501 đối tượng được giảm thời hạn chấp hành quyết định;
- + 35 đối tượng được hoãn chấp hành quyết định;
- + 08 đối tượng được miễn chấp hành quyết định;
- + 135 đối tượng được miễn chấp hành phần thời gian còn lại của quyết định.

Kết quả áp dụng các BPXLHC được tổng hợp từ các địa phương thể hiện cụ thể tại **Phụ lục II** kèm theo Báo cáo này.

### **Phần thứ ba**

## **KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, TỒN TẠI, HẠN CHẾ CHỦ YẾU TRONG THỰC TIỄN THPL VỀ XLVPHC VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

### **I. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT**

Những khó khăn, vướng mắc trong các quy định pháp luật về XLVPHC được nêu cụ thể tại **Phụ lục IV** kèm theo Báo cáo này.

### **II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Về các điều kiện bảo đảm thi hành Luật**

**1.1.** Kinh phí, cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ cho công tác THPL về XLVPHC chưa được trang bị đầy đủ, chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế trong việc kiểm tra và phát hiện vi phạm hành chính; một số cơ quan, địa phương không có kho lưu giữ, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, nhất là các tang vật, phương tiện có kích thước lớn như xe tải, xe máy, những tang vật là động vật sống như động vật rừng, thủy sản, dẫn đến việc hư hỏng, giảm giá trị của các tang vật, phương tiện; phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để phát hiện vi phạm hành chính, nhất là trong các lĩnh vực trật tự, an toàn giao

<sup>26</sup> Số liệu trên được tổng hợp trên cơ sở Báo cáo của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Theo Công văn số 110/TANDTC-TH ngày 24/12/2024 của Tòa án nhân dân tối cao, năm 2024, các Tòa án nhân dân cấp huyện còn phải xem xét, giải quyết 11.685 trường hợp đề nghị hoãn, miễn chấp hành, giảm thời hạn, tạm đình chỉ hoặc miễn chấp hành phần thời gian áp dụng BPXLHC còn lại tại Tòa án nhân dân, đã giải quyết 11.669 trường hợp (đạt 99,86%).

thông, bảo vệ môi trường, y tế... chưa đáp ứng yêu cầu<sup>27</sup>.

**1.2.** Hiện nay, CSDLQG về XLVPHC và CSDL về XLVPHC của nhiều bộ, ngành, địa phương chưa được xây dựng hoặc hoàn thiện nên chưa triển khai, vận hành trên toàn quốc<sup>28</sup>. Do đó, việc cập nhật, trích xuất số liệu XLVPHC được thực hiện thủ công, phải dành nhiều thời gian, nhân lực. Điều này gây khó khăn trong công tác thống kê, báo cáo về tình hình vi phạm hành chính và áp dụng BPXLHC, trong việc xác định các trường hợp vi phạm hành chính nhiều lần, tái phạm để áp dụng tình tiết tăng nặng trong quá trình ban hành quyết định xử phạt hoặc đủ yếu tố cấu thành tội phạm để chuyển sang cơ quan tiến hành tố tụng xem xét xử lý hình sự theo quy định của pháp luật.

**1.3.** Về tổ chức bộ máy, nhân sự: Đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu trực tiếp thực hiện XLVPHC tại một số cơ quan, đơn vị còn thiếu, chủ yếu giao kiêm nhiệm, chưa được đào tạo đúng chuyên môn, chuyên ngành, thường xuyên thay đổi vị trí công tác, trong khi đó, XLVPHC là hoạt động có tính nghiệp vụ chuyên môn sâu, đòi hỏi phải có quá trình nghiên cứu và áp dụng trong thực tiễn, phần nào ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ. Năng lực chuyên môn của một số công chức còn hạn chế, đặc biệt là công chức ở một số phòng chuyên môn cấp huyện và công chức cấp xã, do đó, việc thực hiện nhiệm vụ liên quan đến quản lý THPL về XLVPHC gặp nhiều khó khăn. Việc bố trí công chức thực hiện công tác tham mưu XLVPHC tại một số cơ quan, đơn vị có thời điểm chưa được quan tâm đúng mức; một số cán bộ, công chức chưa nghiên cứu kỹ và cập nhật thường xuyên các văn bản quy phạm pháp luật về XLVPHC, dẫn đến các sai sót trong quá trình áp dụng pháp luật<sup>29</sup>;...

## **2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ**

Tại một số bộ, ngành, địa phương, công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về XLVPHC ở một số cơ quan, đơn vị chưa được thực hiện thường xuyên và sâu rộng<sup>30</sup>, nhất là tại các địa phương vùng sâu, vùng xa, ý thức, đời sống dân trí không cao nên tình trạng vi phạm pháp luật vẫn thường xuyên xảy ra<sup>31</sup>. Bên cạnh đó, các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chưa thu hút được nhiều sự quan tâm của người dân, hầu hết tập trung vào các hoạt động như quán triệt, triển

<sup>27</sup> Theo Báo cáo của Bộ Giao thông vận tải, Bộ Quốc phòng, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài Nguyên và Môi trường, Bộ Tài Chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Hải Phòng, Bắc Kạn, Gia Lai, Hậu Giang, Thái Bình,...

<sup>28</sup> Theo Báo cáo của thành phố Hải Phòng, UBND tỉnh Bạc Liêu,....

<sup>29</sup> Theo báo cáo của Bộ Giao thông vận tải, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài Nguyên và Môi trường; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Hải Phòng, Hà Nam, Bắc Kạn, Gia Lai, Hậu Giang, Thái Bình,...

<sup>30</sup> Theo Báo cáo của Bộ Quốc phòng, Bộ Tài Nguyên và Môi trường; UBND các tỉnh: Hà Nam, Gia Lai,...

<sup>31</sup> Theo Báo cáo của UBND tỉnh Bắc Kạn.

khai thông tin pháp luật. Các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho các cán bộ thực hiện pháp luật về XLVPHC được tổ chức nhưng chưa được quan tâm đúng mức về con người, về kinh phí để đáp ứng được nhu cầu đào tạo cập nhật kiến thức và kinh nghiệm thực tế về XLVPHC<sup>32</sup>.

### **3. Về công tác phối hợp giữa các ngành, cơ quan chức năng trong XLVPHC**

Tại một số bộ, ngành, công tác phối hợp trong có lúc, có nơi chưa thường xuyên, kịp thời, thiếu chặt chẽ<sup>33</sup>. Ở các địa phương, nhìn chung công tác phối hợp đã được quan tâm, chấn chỉnh hơn, tuy nhiên, tại một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, công tác phối hợp giữa một số cơ quan, địa phương có liên quan trong XLVPHC có lúc còn thiếu chặt chẽ, chưa kịp thời, chưa mang lại hiệu quả cao<sup>34</sup>.

### **4. Về việc báo cáo, thống kê**

Thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật XLVPHC, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Thông tư số 01/2023/TT-BTP để quy định thống nhất về chế độ báo cáo công tác THPL về XLVPHC, tuy nhiên, hiện nay, việc thực hiện chế độ báo cáo của một số bộ, ngành, địa phương chưa bảo đảm đúng quy định của Thông tư số 01/2023/TT-BTP. Theo đó, một số bộ, ngành chưa gửi báo cáo đúng thời hạn; nội dung báo cáo của một số bộ, ngành, địa phương còn chung chung, thiếu thông tin; số liệu tổng hợp XPVPHC và về áp dụng các BPXLHC của một số bộ, ngành, địa phương còn thiếu, chưa chính xác hoặc thực hiện không đúng biểu mẫu được quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-BTP. Một số cơ quan không tổng hợp số liệu biểu mẫu kèm theo Báo cáo để gửi về Bộ Tư pháp.

Theo phản ánh, kiến nghị về những vướng mắc, bất cập trong công tác báo cáo của một số bộ, ngành, địa phương, quy định về thời hạn báo cáo và thời điểm chốt số liệu được quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước và Thông tư số 01/2023/TT-BTP ngắn, gây khó khăn trong công tác tổng hợp, chốt số liệu và hoàn thành báo cáo thống kê theo đúng thời gian quy định và bảo đảm chất lượng<sup>35</sup>.

### **5. Về công tác kiểm tra, thanh tra**

Việc kiểm tra, thanh tra công tác XLVPHC tại một số bộ, ngành, địa phương chưa được thực hiện thường xuyên và kịp thời do số lượng công chức

<sup>32</sup> Theo Báo cáo của UBND thành phố Hải Phòng.

<sup>33</sup> Theo Báo cáo của Bộ Tài Nguyên và Môi trường, Bộ Công an,...

<sup>34</sup> Theo Báo cáo UBND các tỉnh: Hà Nam, Hậu Giang, Thái Bình,...

<sup>35</sup> Theo Báo cáo của UBND các tỉnh: Bắc Kạn, Gia Lai, Điện Biên, Bạc Liêu, Đồng Tháp,...

hạn chế. Việc XPVPHC đối với các hành vi vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành chưa được triển khai đầy đủ và triệt để. Bên cạnh đó, công tác kiểm tra tại một số địa phương còn gặp khó khăn do phần lớn bộ phận chuyên môn thực hiện công tác kiểm tra làm việc kiêm nhiệm, chưa được đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên về chuyên môn, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật được đầu tư cho công tác kiểm tra còn hạn chế.

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Trên cơ sở kết quả theo dõi, quản lý công tác THPL về XLVPHC thời gian vừa qua và trong năm 2024, qua tổng hợp ý kiến của bộ, ngành, địa phương, Bộ Tư pháp kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quan tâm, chỉ đạo một số vấn đề cụ thể như sau:

#### **1. Hoàn thiện pháp luật về XLVPHC**

**1.1.** Giao Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan khác có liên quan nghiên cứu xây dựng kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ về việc tổng kết thi hành Luật XLVPHC, làm cơ sở để xem xét báo cáo, kiến nghị Quốc hội sửa đổi Luật XLVPHC, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn thi hành Luật XLVPHC, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác THPL về XLVPHC.

Để bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước trong các lĩnh vực và kịp thời xử lý vi phạm trong tổ chức thi hành pháp luật, giao Bộ Tư pháp phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực liên quan đến thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các chức danh, trình Chính phủ muợn nhất là tháng 6/2025.

**1.2.** Chỉ đạo Bộ Nội vụ trong quá trình xây dựng Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, đặc biệt lưu ý, theo sát, bảo đảm có quy định chức năng, trách nhiệm của Chính phủ và các địa phương trong quản lý công tác THPL về XLVPHC. Chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương tiếp tục quan tâm, nghiên cứu, thực hiện nghiêm túc các ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang tại Văn bản số 3211/VPCP-PL ngày 11/5/2024 của Văn phòng Chính phủ về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023.

**1.3.** Trong bối cảnh thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của nhiều bộ, ngành, địa phương có sự thay đổi mạnh mẽ. Vì vậy, Bộ Tư pháp kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, địa phương:

(i) Tự kiểm tra, đánh giá các quy định pháp luật về quản lý nhà nước trong các lĩnh vực thuộc phạm vi trách nhiệm, đề xuất ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật về XLVPHC trên cơ sở quy định về trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương tại Điều 170 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Điều 17 Luật XLVPHC và Điều 29 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP nhằm bảo đảm sự phù hợp với Luật XLVPHC, các nghị định có liên quan và bảo đảm tính khả thi trong thực tế.

(ii) Chủ động rà soát về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các chức danh, gửi Bộ Tư pháp trước ngày 25/02/2025 hoặc ngay sau khi có Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan để Bộ Tư pháp tổng hợp, xây dựng Nghị sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực liên quan đến thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các chức danh (dự kiến trình Chính phủ chậm nhất là tháng 6/2025 hoặc có thể sớm hơn theo chỉ đạo của Chính phủ) nếu không đề xuất nội dung nhiệm vụ tại mục III/1/1.1/(i) Báo cáo này.

## **2. Đối với công tác tổ chức THPL về XLVPHC**

**2.1.** Kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, báo cáo Quốc hội để nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách tổng thể, thống nhất trong việc quản lý, sử dụng ngân sách thu được từ công tác XPVPHC nhằm bổ sung kinh phí cho công tác quản lý nhà nước và THPL về XLVPHC.

**2.2.** Bộ Tư pháp kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương:

- Tiếp tục triển khai nghiêm túc, đầy đủ, toàn diện và hiệu quả các quy định pháp luật về XLVPHC, trong đó bao gồm quy định về việc xây dựng CSDLQG về XLVPHC và CSDL về XLVPHC.

- Tiếp tục quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và biên chế thực hiện công tác XLVPHC và công tác quản lý nhà nước về XLVPHC; ưu tiên đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất, kỹ thuật nhằm bảo đảm điều kiện thi hành công tác XLVPHC.

- Chủ động tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng nghiệp vụ XLVPHC cho đội ngũ cán bộ làm công tác XLVPHC; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về XLVPHC cho cá nhân, tổ chức có liên quan.

- Nghiên cứu ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quy chế phối hợp giữa các cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt với các cơ quan, tổ chức, cá



nhân liên quan trong công tác XLVPHC nhằm tăng cường sự phối hợp trong quá trình XPVPHC.

- Chủ động ban hành đầy đủ các kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong các lĩnh vực quản lý nhà nước, thực hiện nghiêm túc việc XLVPHC khi phát hiện hành vi vi phạm; chú trọng đẩy mạnh công tác kiểm tra và tự kiểm tra việc THPL về XLVPHC để bảo đảm hoạt động xử phạt của các chức danh có thẩm quyền được thực hiện đúng quy định pháp luật.

Trên đây là Báo cáo của Bộ Tư pháp về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024, kính trình Thủ tướng Chính phủ./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để b/c);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTTg Chính phủ Lê Thành Long (để b/c);
- Bộ trưởng Nguyễn Hải Ninh (để b/c);
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội (để p/h);
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Lưu: VT, Cục QLXLVPHC&TDTHPL (2b).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Đặng Hoàng Oanh**